

TOP 6 BÀI THUYẾT MINH VỀ CÂY LÚA CÓ SỬ DỤNG BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT LỚP 9

Mẫu dàn bài thuyết minh về cây lúa có sử dụng biện pháp nghệ thuật

1. Mở bài:

Giới thiệu về cây lúa: một loài cây quen thuộc của làng quê Việt Nam từ bao đời nay.

2. Thân bài:

Nguồn gốc: có từ xa xưa, gắn với lịch sử phát triển của con người.

Đặc điểm:

- + Là loài cây ưa nước, sống ở dưới nước.
- + Có bộ rễ chùm để hấp thụ nguồn chất dinh dưỡng từ đất và ở xung quanh.
- + Thân cây lúa thường mọc thẳng, được nối với nhau nhiều đốt và thân cây rỗng và mềm, có thể dùng tay bóp nát một cách dễ dàng.
- + Bông lúa với nhiều hạt thóc cong xuống như hình lưỡi liềm.

Các giai đoạn phát triển:

Mạ non- cây lúa- bén rễ-hồi xanh-để nhánh-làm đót-làm đòng-trở bông-bông lúa chín.

Vai trò:

- + Nguồn lương thực chính, sản xuất ra nhiều loại mặt hàng bánh
- + Xuất khẩu nước ngoài đứng thứ hai trên thế giới
- + Thân cây còn là nguồn thức ăn cho trâu, bò.
- + Các loại lúa chủ yếu là nếp và tẻ.

3. Kết bài:

Cây lúa đã gắn liền với cuộc sống của người nông dân.

Bài văn mẫu 1: Thuyết minh về cây lúa có sử dụng nghệ thuật

*“Việt Nam đất nước ta ơi,
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn”*

Chúng tôi là lúa một loài cây quen thuộc của làng quê Việt Nam. Trải dài từ Bắc xuống chúng ta cũng dễ dàng bắt gặp loài cây chúng tôi. Chúng tôi đã gắn bó thân thiết với làng quê, với người dân Việt Nam. Họ nhà lúa không chỉ là nguồn sống, đem lại những giá trị vật chất nuôi sống con người mà chúng tôi còn là người bạn tâm giao, cùng sẻ chia những vui buồn, ước vọng của người nông dân Việt Nam.

Cây lúa có nguồn gốc từ xa xưa, khi cuộc sống con người cần lương thực cho sinh hoạt thì cây lúa xuất hiện. Lúa là một loại cây trồng cổ có vai trò quan trọng trong đời sống và lịch sử phát triển của hàng triệu, triệu người trên Trái đất từ xa xưa đến nay... Đi khắp đất nước Việt Nam, từ Bắc vào Nam, từ miền ngược đến miền xuôi,... đâu đâu các bạn cũng có thể bắt gặp hình ảnh họ hàng nhà lúa chúng tôi trải rộng trên các cánh đồng thẳng cánh cò bay. Cây lúa chúng tôi đã góp phần tạo nên vẻ đẹp tuyệt vời vời cho đất nước.

Cây lúa chúng tôi sống chủ yếu là nhờ nguồn nước ngọt. Cây lúa phát triển khi có điều kiện tự nhiên thuận lợi. Lúa có bộ rễ chùm để dễ dàng hấp thụ nguồn chất dinh dưỡng xung quanh đất. Thân cây lúa thường mọc thẳng, được nối với nhau nhiều đốt và thân cây rỗng và mềm, có thể dùng tay bóp nát một cách dễ dàng. Thân cây lúa có chiều rộng từ 2-3 cm, chiều cao khoảng từ 60 – 80 cm. Cây lúa phát triển theo từng giai đoạn nên đặc điểm của cây cũng khác nhau. Khi còn là mạ non thì lúa gồm nhiều nhánh lá và chưa hình thành rõ thân cây. Khi phát triển thì chúng tôi bắt đầu lớn và đến thời con gái cây lúa vươn mình. Cây lúa giai đoạn này có thân cây cao, thẳng và bắt đầu trở bông với những bông sữa non. Khi những bông sữa có hạt thì cây lúa nghiêng mình và những bông lúa cong xuống giống như hình mũi liềm với những bông nặng trĩu hạt. Chắc hẳn đó sẽ là một vụ mùa bội thu của người nông dân.

Và để trồng được lúa cũng không khó nhưng cũng rất phức tạp bởi cây lúa cần có sự chăm sóc đặc biệt. Từ xưa ông cha ta khi trồng lúa đã rút ra kinh nghiệm “Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống” vì thế mà với chúng tôi nguồn nước có vai trò vô cùng quan trọng. Để có một ruộng lúa phát triển thì ta phải đảm bảo luôn có nước trong ruộng. Và nguồn dinh dưỡng cho cây cũng rất cần thiết, nó sẽ đảm bảo cho cây phát triển tốt và mang lại năng suất cao. Thêm vào đó cũng cần đến sự chăm sóc chu đáo của người nông dân bởi cây lúa rất dễ mắc bệnh và nếu không được chữa kịp thời thì sẽ rất nguy hiểm.

Cây lúa ở Việt Nam canh tác theo hai vụ: lúa chiêm (từ tháng giêng đến tháng 4, tháng 5) và lúa mùa (từ tháng 6 đến tháng 9, tháng 10) âm lịch. Và cũng dễ thích nghi với nhiều loại đất như đất cát, đất thịt, đất phèn... Chúng tôi khi xinh ra cũng có rất nhiều loại phù hợp với đặc điểm thích nghi ở từng nơi. Nhưng có hai loại khác biệt là lúa nếp và lúa tẻ: Lúa tẻ không thể thiếu được trong bữa cơm của con người Việt Nam từ Bắc đến Nam, từ

miền xuôi đến miền ngược, từ dân tộc kinh đến dân tộc thiểu số lúa vẫn là cây lương thực chính, gạo lấy từ cây lúa là thực đơn số 1 trong bữa cơm của người Việt Nam. Lúa nếp ngoài việc làm lương thực hạt gạo nếp to tròn thơm lừng người nông dân còn đem chế biến thành các loại bánh như: Bánh cốm hay còn gọi là bánh hạnh phúc làm từ hạt thóc nếp không thể thiếu trong lễ ăn hỏi của chủ rể trong ngày lễ đính hôn, bánh chưng bánh giầy trong ngày tết, thối xôi trong mâm cỗ cúng gia tiên. Cứ như vậy cây lúa cùng với người nông dân gắn bó bao đời nay. Cuộc sống của người Việt Nam cũng như người châu á mãi mãi đồng hành với cây lúa.

Cây lúa chúng tôi còn là loài cây đứng thứ hai trên thế giới về số lượng xuất khẩu ở Việt Nam và là nguồn lương thực chính không thể thiếu. Trong mỗi bữa cơm những hạt gạo thơm ngon, mềm dẻo sẽ làm cho bữa cơm gia đình ấm áp và tràn đầy yêu thương. Không chỉ thế thân lúa khi thu hoạch xong còn là nguồn cung cấp thức ăn cho trâu, bò. Và loài người cũng không thể phủ nhận được tầm quan trọng của chúng tôi trong cuộc sống của họ.

Cây lúa từ bao đời nay luôn là người bạn đồng hành của người nông dân trong cuộc sống. Chúng tôi mãi mãi là một biểu tượng của đất nước Việt Nam trên trường quốc tế với những gì đẹp nhất.

Bài văn mẫu 2: Thuyết minh về cây lúa có sử dụng nghệ thuật

Trên triền đê dài miên man, lộng gió của cánh đồng quê nội, tôi chậm rãi ghé sát mình vào một mảnh ruộng để cảm nhận hương thơm dịu ngọt của đất. Văng vẳng bên tai tôi lời nói nhẹ nhàng của chị lúa: “Chào bạn! Bạn có biết về cuộc đời họ lúa nước mình không? Mình giới thiệu với bạn này”.

Giọng lúa như tâm tình, thủ thi. Tổ tiên của mình bắt nguồn từ xa xưa, được con người phát hiện và thuần chủng nên trở thành cây lúa giống ngày hôm nay đây. Họ hàng mình đông vui lắm nào là BC, bắc thơm, nếp cẩm, nếp cái nếp... Giống lúa Mộc Tuyền ngày trước phổ biến lắm, bạn biết không cây lúa trưởng thành cao gần bằng đầu người đó. Hạt lúa thơm ngon nhưng chưa đem lại năng suất cao bởi vậy không được bà con nông dân canh tác. Chúng mình là những giống lúa mới được nhà khoa học Lương Đình Của nghiên cứu lai tạo làm tăng thêm sức kháng thể và mang lại năng suất cao hơn, chất lượng cũng được nâng lên. Bạn thấy không, chúng mình thuộc thân cỏ khá mềm yếu, nên mọi người đoàn kết sống gần nhau, nương tựa vào nhau để gió không dễ dàng quật đổ. Lúa nước chúng mình thuộc loại rễ chùm nên đứng khá vững trên mảnh ruộng màu mỡ. Một cây lúa trưởng thành cao khoảng 70- 80 cm và có hệ rễ với tổng chiều dài gần 625km. Những cánh lá của mình dài, có lớp lông phủ trên bề mặt như những lưới grom khua trong gió vậy.

Mình kể bạn nghe về cuộc đời mình nhé. Ở miền Bắc theo thời tiết, các bác nông dân trồng chúng mình theo hai vụ: chiêm và mùa. Vụ chiêm bắt đầu từ tháng giêng tới tháng sáu, còn vụ mùa từ tháng bảy tới tháng mười một. Tháng còn lại ruộng được cày ải và

ngiht ngoi đđ tiếp nđi thđi vụ năm sau. Khi mình còn là hạt thđc mđy, cđng trđn, người nông dân gieo chúng mình trên lớp bùn phì nhiều, đđợc che khum, cung cấp đđy đđ chất dinh dưỡng, từng mầm lá nảy lên biểc rđn. Lúc đđo mình đđợc gọi là mạ. Mạ đđm ra ruộng cấy thì mình tên là lúa đđo. Sđng trong không gian khoáng đđt hơn, như bạn biết đđy, nghđ nông phụ thuộc rất nhiều vào thiên nhiên. Như dân gian thường nói:

Lúa chiêm lấp lđ đầu bờ

Nghe ba tiếng sđm phát cđ mà lên”

Mình nghe chị gió tâm tình, thấy họ hàng lúa nước còn thích nghi với đđiều kiện khắc nghiệt của ruộng bậc thang, còn dọc dải đất miền Trung có khi mưa bão, bà con bị mất trắng. Bạn biết không, chỉ sau một tháng trên ruộng, lúa chúng mình đđang đđo thì con gái. Cả cánh đđồng lúc ấy cđng tràn sức sống, mđn mđn, đđo là giai đđoạn chúng mình trưởng thành. Lúc này các bác nông dân bón một số loại phân bón như NPK, Kali... Cựm rđễ làm việc siêng năng, bầu vào đất mà hút chất dưỡng chất chuẩn bị cho lúa trở đđồng. Những bông lúa trĩu nặng hạt tròn mđy khiến thân lúa mình uốn cong. Suđt hai thđi vụ, người nông dân thường xuyên ra thăm ruộng đđể kịp thđi ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm như bạc lá hay khô vằn. Công việc nặng nhđc, vất vả bởi các bác thường dọn cỏ, bắt sâu trên lá. Thật đđúng là:

“Ai ơi bung bát cơm đđy

Đđo thđm một hạt đđng cay muđn phân”

Hạt thđc của chúng mình khi vàng ươm đđợc máy gặt về. Những bó lúa dày hạt là thành quả cho cả quá trình lao đđộng miệt mài của người lao đđộng. Sau khi lúa gặt về, chỉ còn lại trên cánh đđồng những gốc rạ khđng khiu. Cả cuộc đđời mình gắn bó với người nông dân như thế đđy.

Mình đđang sống và cống hiến sức mình cho cuộc đđời, bạn ạ. Nhờ có hạt thđc nhỏ giúp nước ta trở thành nước đđứng thứ hai trên thế giới về xuất khẩu lúa gạo trên thị trường quốc tế. Hạt ngọc thực làm cuộc sống dân ta trở nên no đđủ hơn. Nhìn những cô cậu học trò khôn lớn mình cũng thấy phần nào tự hào về đđóng góp của mình.

Mặt trời ngả bóng về phía tây, tđi tạm biệt các bạn lúa. Đđi trên triền đđê lđng gió trở về làng, tđi phóng tâm nhìn rộng hơn, cả cánh đđồng vẫn dập dđờn trong gió, ghé đđầu vào nhau trò chuyện. Qua câu chuyện ngđn ngủi của lúa giúp tđi hiểu sâu sắc hơn về cây lương thực này.



Bài văn mẫu 3: Thuyết minh về cây lúa có sử dụng nghệ thuật

“Hạt gạo làng ta

Những trưa tháng sáu

Nước như ai nấu

Chết cả cá cờ

Cua ngoi lên bờ

Mẹ em xuống cấy”

Chắc hẳn mỗi chúng ta, ai cũng có một tuổi thơ êm đềm gắn bó với mái đình, cây đa, bến nước và đặc biệt là triền đê lộng gió bên cánh đồng thẳng cánh cò bay. Cây lúa không chỉ là thứ hạt vàng, hạt ngọc của đất trời đem lại sự sống cho chúng ta mà từ khi nào đã đi vào cả trong nỗi nhớ niềm thương của mỗi người con đất Việt.

Đã bao giờ bùng bát cơm thơm dẻo trên tay, ta tự hỏi cây lúa có từ bao giờ? Phải chăng cây lúa có từ “ngày xưa ngày xưa”, khi những câu ca bắt lên khắp các nẻo đường rộn rã của những bà, những chị đi thăm đồng? Hay phải chăng cây lúa hoài thai từ thuở hồng hoang dựng nước, khi Lang Liêu biết trồng lúa để làm những bánh vuông tròn mà cúng Tiên vương? Thật khó mà nói được cái nguồn gốc xuất phát của thứ cây dẻo dai mà kiên cường ấy! Chỉ biết rằng, cây lúa hay nghề trồng lúa đã có ở nước ta từ rất lâu đời. Giống

như một giá trị trường tồn vĩnh cửu, bốn ngàn năm lịch sử đã qua đi, đất nước từng ngày thay đổi với những diện mạo mới, Việt Nam vẫn là một nước nông nghiệp với nghề trồng lúa nước, là nước xuất khẩu gạo lớn thứ hai trên thế giới. Khắp các làng quê Việt nam, đi đâu ta cũng thấy cánh đồng thẳng cánh với những cây lúa xanh rì trĩu bông. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long là hai vựa lúa lớn nhất nước ta. Lúa nước không chỉ là một nghề giúp người nông dân của ta kiếm sống mà còn làm nên một nền văn hóa của những vùng đất phù sa xứ sở.

Một năm có hai vụ lúa chính: Vụ chiêm và vụ mùa. Người nông dân chọn hạt giống, ngâm thóc giống, nâng niu đến khi đưa những mầm non mới nhú ấy xuống mặt đất, rồi dày công chăm sóc, chăm đồng thăm ruộng, nâng niu chăm sóc như người mẹ chăm con. Phải trải qua cả một quá trình như thế, mới có những cây lúa trĩu bông. Cũng giống như nhiều loại cây khác, lúa nước cũng có nhiều giống lúa như: lúa móng chim, lúa di hương, lúa ba giăng, lúa gié, lúa mộc tuyền,... Nhưng quý nhất vẫn là cây lúa tám xoan, lúa dự, cho những hạt gạo trắng như hạt ngọc trời, ăn dẻo và thơm. Lúa nếp cũng có nhiều loại: nếp cái hoa vàng, thường được các bà các mẹ chọn để đồ xôi, cất rượu; rồi nếp rồng, nếp nàng tiên, nếp mỡ,...

Con trâu, cây lúa, cánh đồng từ bao giờ đã trở thành người bạn của nhà nông. Chẳng phải vì thế mà ta vẫn thường nghe những câu hát:

“Trên đồng cạn, dưới đồng sâu

Chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa”

(Ca dao)

Trồng lúa là nghề căn bản của nhà nông. Người nông dân quanh năm dầm sương dãi nắng, cần cù ngày này qua tháng nọ bảm lầy ruộng đồng: cày bừa, cấy hái, tát nước, bón phân, làm cỏ, bắt sâu,... Với người dân cày, cánh đồng mảnh ruộng là món gia tài nhỏ nhỏ cả một đời vun vén.

Miền Nam thường sạ lúa thì người miền Bắc kì công lại gieo mạ và cấy lúa. Khi vụ mùa vừa kết thúc, vào tiết lập xuân, người nông dân tiên hành chọn hạt giống, ngâm thóc giống rồi quăng bùn gieo mạ. Khi cây mạ non cao chừng mười phân và thời tiết thuận lợi, người nông dân sẽ đem mạ ấy cấy xuống đồng ruộng đã được cày xới tơi xốp. Công việc giản dị ấy đã đi vào lời một bài hát ru của tuổi thơ như thế:

“Mạ non bằm cấy mấy đon

Ruột gan bằm lại thương con bấy lần”

Lúa thì con gái xanh ngắt một màu. Những cơn mưa rào cuối xuân đầu hè được gọi là cơn mưa vàng, làm cho đồng lúa tốt bời bời:

“Lúa chiêm đứng nép đầu bờ

Nghe ba tiếng sấm phát cò mà lên”.

Lúa đứng cây rồi lúa có đòng đòng. Lúa trở bông tỏa hương thơm thoang thoang. Hoa lúa màu trắng nõn. Rồi lúa ngậm sữa, lúa uốn câu. Chùng độ nửa tháng sáng, đòng lúa ửng vàng rồi chín rộ. Cả cánh đồng lúa mênh mông như một tấm thảm nhung mau vàng khổng lồ. Đường quê thôn xóm thêm nhộn nhịp. Người ta đi hái lúa, tuốt lúa rồi đem phơi. Những khoảng sân nhà đầy ăm ắp những thóc, những rom. Nắng vàng, rom vàng, màu thóc vàng,... tất cả như tô điểm cho những thôn xóm những chiếc áo rực rỡ sắc màu của niềm vui và sự sung túc đủ đầy!

Cây lúa thật quý giá vô cùng! Hạt thóc người ta đem xay ra hạt gạo trắng ngần. Lớp vỏ bị tróc ra thường được gọi là trấu, dùng để nhóm lửa hoặc ủ phân cho cây trái trong vườn. Giữa lớp vỏ trấu ấy và hạt gạo trắng nõn ngọt lành là một lớp vỏ dinh dưỡng, khi xát lúa người ta thu được gọi là cám, dùng trong chăn nuôi rất thuận lợi. Đến phần thân cây lúa khi gặt về, cũng được đem ra phơi nắng thành rom thành rạ để nhóm bếp. Những bông lúa nếp sau khi tuốt hạt thì được chọn lọc kĩ càng và dùng để làm chôi.

Hạt lúa là hạt vàng, Hạt gạo là hạt ngọc. Từ hạt gạo có thể chế biến được nhiều món ăn. Gạo xay giã thành bột để làm bánh, làm bánh đúc, bánh cuốn, bánh đa:

“Bánh đúc thiếp đổ ra sàng

Thuận thiếp thiếp bán, thuận chàng chàng mua”

Bánh chưng, bánh dày, bánh ú, bánh gai, bánh xèo,... Hàng trăm thứ bánh, hàng trăm thức quà đều làm từ hạt gạo dẻo thơm. Ngoài ra hạt gạo ở một số vùng qua còn được dùng để làm những thức quà riêng đặc sản của vùng miền như cốm làng Vòng.

Nâng bông lúa trên tay, ta càng thêm mến yêu mến và trân trọng! Màu xanh của lá lúa là màu xanh của sự sống, là sự trường tồn mãi mãi như câu ca dao xưa:

“Khi nào cây lúa còn bông

Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn”.

Trên đây là 2 bài văn mẫu về dạng văn thuyết minh về cây cối và ở đây là cây lúa nước, 1 trong những cây nông nghiệp chủ yếu ở Việt Nam được trồng ở rất nhiều nơi ở nước ta và 1 trong những xuất khẩu lúa gạo hàng đầu thế giới. Vì thế cây lúa được đưa rất nhiều vào trong đề văn như tả cây lúa, tả đồng lúa hoặc thuyết minh về cây lúa bình thường và dạng văn thuyết minh cây lúa có sử dụng các biện pháp nghệ thuật như nhân hóa, so sánh để các bạn thuyết minh.

Bài văn mẫu 4: Thuyết minh về cây lúa có sử dụng nghệ thuật

“Việt Nam đất nước ta ơi,

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn”

Chúng tôi là lúa một loài cây quen thuộc của làng quê Việt Nam. Trải dài từ Bắc xuống chúng ta cũng dễ dàng bắt gặp loài cây chúng tôi. Chúng tôi đã gắn bó thân thiết với làng quê, với người dân Việt Nam. Họ nhà lúa không chỉ là nguồn sống, đem lại những giá trị vật chất nuôi sống con người mà chúng tôi còn là người bạn tâm giao, cùng sẻ chia những vui buồn, ước vọng của người nông dân Việt Nam.

Cây lúa có nguồn gốc từ xa xưa, khi cuộc sống con người cần lương thực cho sinh hoạt thì cây lúa xuất hiện. Lúa là một loại cây trồng cổ có vai trò quan trọng trong đời sống và lịch sử phát triển của hàng triệu, triệu người trên Trái đất từ xa xưa đến nay... Đi khắp đất nước Việt Nam, từ Bắc vào Nam, từ miền ngược đến miền xuôi,... đâu đâu các bạn cũng có thể bắt gặp hình ảnh họ hàng nhà lúa chúng tôi trải rộng trên các cánh đồng thẳng cánh cò bay. Cây lúa chúng tôi đã góp phần tạo nên vẻ đẹp tuyệt vời cho đất nước.

Cây lúa chúng tôi sống chủ yếu là nhờ nguồn nước ngọt. Cây lúa phát triển khi có điều kiện tự nhiên thuận lợi. Lúa có bộ rễ chùm để dễ dàng hấp thụ nguồn chất dinh dưỡng xung quanh đất. Thân cây lúa thường mọc thẳng, được nối với nhau nhiều đốt và thân cây rỗng và mềm, có thể dùng tay bóp nát một cách dễ dàng. Thân cây lúa có chiều rộng từ 2-3cm, chiều cao khoảng từ 60 – 80cm. Cây lúa phát triển theo từng giai đoạn nên đặc điểm của cây cũng khác nhau. Khi còn là mạ non thì lúa gồm nhiều nhánh lá và chưa hình thành rõ thân cây. Khi phát triển thì chúng tôi bắt đầu lớn và đến thời con gái cây lúa vươn mình. Cây lúa giai đoạn này có thân cây cao, thẳng và bắt đầu trở bông với những bông sữa non. Khi những bông sữa có hạt thì cây lúa nghiêng mình và những bông lúa cong xuống giống như hình mũi liềm với những bông nặng trĩu hạt. Chắc hẳn đó sẽ là một vụ mùa bội thu của người nông dân.

Và để trồng được lúa cũng không khó nhưng cũng rất phức tạp bởi cây lúa cần có sự chăm sóc đặc biệt. Từ xưa ông cha ta khi trồng lúa đã rút ra kinh nghiệm “Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống” vì thế mà với chúng tôi nguồn nước có vai trò vô cùng quan trọng. Để có một ruộng lúa phát triển thì ta phải đảm bảo luôn có nước trong ruộng. Và nguồn dinh dưỡng cho cây cũng rất cần thiết, nó sẽ đảm bảo cho cây phát triển tốt và mang lại năng suất cao. Thêm vào đó cũng cần đến sự chăm sóc chu đáo của người nông dân bởi cây lúa rất dễ mắc bệnh và nếu không được chữa kịp thời thì sẽ rất nguy hiểm.

Cây lúa ở Việt Nam canh tác theo hai vụ: lúa chiêm (từ tháng giêng đến tháng 4, tháng 5) và lúa mùa (từ tháng 6 đến tháng 9, tháng 10) âm lịch. Và cũng dễ thích nghi với nhiều loại đất như đất cát, đất thịt, đất phèn... Chúng tôi khi xinh ra cũng có rất nhiều loại phù hợp với đặc điểm thích nghi ở từng nơi. Nhưng có hai loại khác biệt là lúa nếp và lúa tẻ: Lúa tẻ không thể thiếu được trong bữa cơm của con người Việt Nam từ Bắc đến Nam, từ

miền xuôi đến miền ngược, từ dân tộc kinh đến dân tộc thiểu số lúa vẫn là cây lương thực chính, gạo lấy từ cây lúa là thực đơn số 1 trong bữa cơm của người Việt Nam. Lúa nếp ngoài việc làm lương thực hạt gạo nếp to tròn thơm lừng người nông dân còn đem chế biến thành các loại bánh như: Bánh cốm hay còn gọi là bánh hạnh phúc làm từ hạt thóc nếp không thể thiếu trong lễ ăn hỏi của chủ rể trong ngày lễ đính hôn, bánh chưng bánh giầy trong ngày tết, thối xôi trong mâm cỗ cúng gia tiên. Cứ như vậy cây lúa cùng với người nông dân gắn bó bao đời nay. Cuộc sống của người Việt Nam cũng như người châu á mãi mãi đồng hành với cây lúa.

Cây lúa chúng tôi còn là loài cây đứng thứ hai trên thế giới về số lượng xuất khẩu ở Việt Nam và là nguồn lương thực chính không thể thiếu. Trong mỗi bữa cơm những hạt gạo thơm ngon, mềm dẻo sẽ làm cho bữa cơm gia đình ấm áp và tràn đầy yêu thương. Không chỉ thế thân lúa khi thu hoạch xong còn là nguồn cung cấp thức ăn cho trâu, bò. Và loài người cũng không thể phủ nhận được tầm quan trọng của chúng tôi trong cuộc sống của họ.

Cây lúa từ bao đời nay luôn là người bạn đồng hành của người nông dân trong cuộc sống. Chúng tôi mãi mãi là một biểu tượng của đất nước Việt Nam trên trường quốc tế với những gì đẹp nhất.

Bài văn mẫu 5: Thuyết minh về cây lúa có sử dụng nghệ thuật

Từ xa xưa chúng tôi đã trở thành những người bạn quen thuộc của các bác nông dân, trở thành hình ảnh không thể thiếu khi nhắc đến quê hương Việt Nam:

“Việt Nam đất nước ta ơi

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.”

Nói đến đó, hẳn các bạn đã biết chúng tôi là ai rồi đúng không? Chúng tôi là họ hàng nhà lúa.

Không biết họ hàng nhà chúng tôi đã có mặt từ bao giờ, chỉ nghe ông bà tổ tiên kể lại, chúng tôi đã xuất hiện từ rất lâu rồi: từ khi con người ta biết trồng trọt, biết làm nương làm rẫy, từ khi chàng Lang Liêu biết lấy gạo để làm bánh chưng bánh dày, chúng tôi có mặt trong cả những truyền thuyết, khi nhà nước hình thành, con người biết hợp tác với nhau để sản xuất, phát triển, xây dựng nhà nước ấy. Không biết từ khi nào, chỉ biết rằng, sự có mặt của chúng tôi là một bước tiến, một dấu mốc đáng nhớ trong quá trình tiến hóa của loài người. Và ngày nay trải dài từ Bắc đến Nam đâu đâu cũng có những cánh đồng lúa trải rộng mênh mông như những tấm thảm mềm mại.

Họ hàng nhà lúa chúng tôi tự hào vì mình cũng có những đặc điểm riêng biệt. Chúng tôi là anh chị em với ngô khoai sắn cùng họ ngũ cốc. Cây lúa nào cũng có tâm thân cỏ rộng, mềm mại, lá xanh, đẹp, dát mỏng. Chúng tôi bám vào đất bằng rễ chùm, không khỏe và

chắc được như anh rẫy cộc nhưng cũng đủ để chúng tôi sống qua một mùa vụ dài nắng dầm mưa và dễ dàng trở về với các bác nông dân trong mùa thu hoạch. Khi đương thì con gái, chúng tôi đều mặc trên mình bộ trang phục màu xanh non mát mẻ. Nhưng khi đến mùa vụ, chúng tôi háo hức được diện những chiếc đầm xòe màu vàng, trĩu nặng những bông lúa. Mỗi hạt lúa có phần bên ngoài là vỏ trấu màu vàng, sờ vào thấy ráp tay, bao bọc lấy phần bên trong là hạt gạo trắng ngần, thơm mùi sữa.

Chúng tôi được gọi chung là lúa, nhưng căn cứ vào mỗi yếu tố khác nhau, chúng tôi lại có những cái tên khác nhau. Về giống lúa, có lúa tẻ, lúa nếp...; Về thời vụ giai đoạn trồng lúa có chiêm lúa mùa, lúa vụ xuân hè, lúa vụ hè thu...

Nhưng đâu là giống lúa nào chúng tôi vẫn tự hào vì mang được ích lợi, niềm vui đến cho cuộc sống của con người. Lúa là cây cung cấp lương thực phổ biến nhất thế giới với hơn 40% dân số trên thế giới sử dụng gạo trong bữa ăn mỗi ngày. Ngoài nấu cơm, chúng tôi còn có thể làm thành cơm hoặc các loại bột làm bánh tiện lợi. Ngoài ra, vỏ trấu có thể làm phân bón, thân lúa hay còn gọi là rơm có thể dự trữ lâu ngày dùng làm chất đốt hoặc lót chuồng gà, chuồng trâu, làm thức ăn cho các loại gia súc,... Xuất hiện nhiều trong những câu thơ, câu hát, chúng tôi từ ngàn xưa đã trở thành một phần trong đời sống tinh thần của con người, đặc biệt là người nông dân. Đặc biệt cây lúa còn trở thành biểu tượng đặc trưng cho nền văn minh lúa nước Việt Nam, vì vậy hình ảnh bông lúa được in trịnh trọng đẹp đẽ trên những huy hiệu, những lá cờ tung bay phấp phới.

Để tạp ra chúng tôi, người nông dân phải chịu nỗi nhọc nhằn cực khổ trăm bề, phải tuân thủ quy tắc “nhất nước-nhị phân-tam cần-tứ giống”, chọn giống lúa tốt, gieo mạ cấy lúa đã khó, chăm sóc cho cây lúa khỏe mạnh cho đến vụ thu hoạch càng khó khăn hơn. Chưa kể những đợt hạn hán hay ngập lụt, thời tiết khắc nghiệt, lúa vì thế mà héo khô hay ngập úng mà chết, mùa màng thất bát, đối với những người nông dân ấy là cả một nỗi khổ, một sự nhọc nhằn. Bởi vậy mà:

“Ai ơi bưng bát cơm đầy

Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.”

Mọi người phải biết quý trọng từng hạt gạo cũng chính là quý trọng công sức lao động của những người nông dân vất vả ngày đêm một nắng hai sương, dãi gió dầm mưa để làm nên hạt gạo. Ngày nay càng nhiều loại thực phẩm mới xuất hiện ở thị trường nhưng cây lúa hay hạt gạo quen thuộc vẫn không mất đi vị trí của nó. Bởi cây lúa chúng tôi tượng trưng cho nếp sinh hoạt ngàn đời của dân tộc ta.

Bài văn mẫu 6: Thuyết minh về cây lúa có sử dụng nghệ thuật

Từ thời xa xưa chúng ta đã quen thuộc với hình ảnh cây lúa, bởi nước ta là một đất nước nông nghiệp. Cây lúa nước chính là cây thực phẩm chủ yếu gắn liền với đời sống của người nông dân của nước ta.

Cây lúa nước chính là một người bạn thân thiết tâm giao tri kỷ của người nông dân Việt Nam. Từ thời xa xưa cây lúa nước đã theo vào trong từng câu chuyện truyền thuyết như sự tích bánh chưng, bánh giầy khi Lang Liêu làm nên chiếc bánh để dâng lên vua cha của mình và được kế thừa ngai vàng của mình.

Cây lúa là một loài cây thân thảo mộc, thân cây lúa rỗng nên nó rất mềm và dễ dàng bị đổ gãy. Lá lúa dài mỏng manh và mềm mại. Lá lúa có màu xanh thật đẹp trên thân lá có những sợi lông tơ nhỏ li ti nếu ai đó vô tình chạm vào lá lúa mỏng manh đó có thể bị chảy máu hoặc nhị ngứa do nhấm.

Rễ của cây lúa là loại rễ chùm thường ăn vào mặt đất mềm mại. Khi những cây lúa ra hoa nhưng bông hoa lúa màu trắng sữa thật đẹp mắt. Bên trong những bông hoa lúa có nguồn nước ngọt lịm như dòng sữa mẹ ngọt ngào vậy. Họ hàng nhà lúa chúng tôi rất vinh dự vì mình là loài cây có ích cho cuộc sống của con người. Chúng tôi mang tới sự ấm no hạnh phúc cho người dân lao động, chỉ cần con người chăm chỉ cày bừa, cấy hái, thì nhất định sẽ có thóc đầy bồ, gạo đầy nhà và cuộc sống của con người sẽ no đủ không lo cái nghèo cái đói bủa vây xung quanh mình.

Mỗi một mùa cây lúa của chúng tôi lại mang một vẻ đẹp khác nhau. Khi vào mùa hè lúa mang một vẻ đẹp xanh mướt những cánh đồng lúa xanh rì rào trong nắng gió. Chúng tôi hát những bài hoan ca vui vẻ lớn lên để không phụ lòng con người. Vào mùa thu những cây lúa của chúng tôi nặng trĩu bông những bông lúa vàng óng ánh thật đẹp mắt. Cánh đồng lúa mùa thu lan tỏa rộng khắp thật đẹp. Cánh đồng lúa mùa thu luôn là một bức tranh thiên nhiên vô cùng đẹp mắt.

Cây lúa chúng tôi cũng là nền cảm hứng thi ca của rất nhiều nhà văn nhà thơ để tạo ra nhiều tác phẩm hay cho nền văn học Việt Nam chúng ta. Những bài ca về cây lúa về những người nông dân hăng say lao động miệt mài cần mẫn trên đồng ruộng của mình. Mỗi một con người chúng ta cần phải biết trân trọng những thành quả mà người nông dân lao động đã làm ra đó chính là những hạt gạo trắng ngần làm nên những bát cơm dẻo thơm ngon mà người nông dân lao động đã phải một nắng hai sương vất vả mới làm ra.

Dù có bao nhiêu loài cây lương thực thì cây lúa vẫn là loài cây lương thực chính của người dân Việt Nam chúng ta. Cây lúa cũng chính là biểu tượng đại diện cho người nông dân Việt Nam luôn vươn lên trong gió bão và kiên cường với cuộc sống.